TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/DS-ST
Ngày 09-12-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi
Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Thanh
Ông: Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2022/QĐXXST-DS ngày 31/10/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2022/QĐST-DS ngày 14/11/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lại Đức H, sinh năm 1986 (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Lại Đức H trình bày***: Anh với anh H1 là quan hệ quen biết làm ăn, anh làm nghề bóc gỗ bạch đàn để ép thành ván, còn anh H1 làm nghề bán cây gỗ bạch đàn để bóc.

Ngày 03/7/2022 anh có ứng cho anh H1 200.000.000đ để mua gỗ bạch đàn của anh H1, hẹn trong thời gian 15 ngày anh H1 sẽ giao gỗ bạch đàn cho anh bằng trị giá số tiền anh đã ứng. Khi giao kết hợp đồng có lập thành văn bản anh H1 có ký nhận, khi chuyển tiền mua hàng, anh đã chuyển thừa 3.600.000đ vào tài khoản

của anh H1. Ngày 02/9/2022 anh H1 lại ứng tiếp tiền của anh là 20.000.000đ và hẹn sẽ giao hết gỗ tương đương số tiền còn lại trong ngày. Nhưng anh H1 mới giao gỗ bạch đàn cho anh được bốn chuyến tổng trị giá 77.000.000đ Nay anh yêu cầu anh H1 phải có trách nhiệm trả anh 146.600.000đ tiền gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 03/9/2022 đến ngày xử vụ án.

**** Bị đơn anh Hoàng Văn H1***: Mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh H1 vẫn không phối kết hợp để làm việc.

Tại phiên toà hôm nay anh H vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt; anh H1 vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân, anh H trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt; anh H1 vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Do vậy đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lại Đức H. Buộc anh Hoàng Văn H1 phải có trách nhiệm thanh toán trả anh Lại Đức H 146.600.000đ tiền gốc và 3.894.000đ tiền lãi suất; tổng cộng cả gốc và lãi suất là 150.494.000đ (Một trăm năm mươi triệu bốn trăm chín bốn nghìn đồng). Ngoài ra còn đề nghị xử lý tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Lại Đức H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; khởi kiện đòi tiền đối với anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Anh H yêu cầu anh H1 phải có trách nhiệm trả anh H tiền gốc anh H đã ứng trước để mua gỗ bạch đàn của anh H1 và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 03/9/2022 đến ngày xét xử. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, phạm vi khởi kiện là đòi tiền gốc và lãi suất, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt, có văn bản đề nghị

xét xử vắng mặt; anh H1 vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án thông báo phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai. Nên HĐXX áp dụng Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án theo pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Xuất phát từ quan hệ quen biết cùng làm ăn mua bán với nhau, nên Ngày 03/7/2022 anh H có ứng cho anh H1 200.000.000đ để mua gỗ bạch đàn của anh H1, hẹn trong thời gian 15 ngày anh H1 sẽ giao gỗ bạch đàn cho anh H bằng trị giá số tiền anh H1 đã ứng, khi chuyển tiền mua hàng, anh H đã chuyển thừa 3.600.000đ cho anh H1. Ngày 02/9/2022 anh H1 lại ứng tiếp tiền của anh H là 20.000.000đ và hẹn sẽ giao hết gỗ tương đương số tiền còn lại trong ngày. Sau đó anh H1 đã giao gỗ bạch đàn cho anh H được bốn chuyến tổng trị giá 77.000.000đ. Nay anh H yêu cầu anh H1 phải có trách nhiệm trả anh H 146.600.000đ tiền gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 03/9/2022 đến ngày xử vụ án.

Phía bị đơn, anh H1 mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý, giao và niêm yết, các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh H1 vẫn không phối kết hợp để làm việc.

HĐXX xét thấy, căn cứ bản gốc giấy biên nhận vay tiền viết tay do anh H xuất trình, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xác định được, do vi phạm nghĩa vụ giao hàng nên hiện anh H1 còn nợ anh H 146.600.000đ tiền gốc. Nay anh H yêu cầu anh H1 phải có trách nhiệm trả anh H 146.600.000đ tiền gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 03/9/2022 đến ngày xử vụ án, xét là phù hợp, có căn cứ; anh H1 phải chịu hậu quả về việc không phối kết hợp để làm việc với Tòa án. Về lãi suất được tính cụ thể như sau:

Từ ngày 03/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/12/2022.

146.600.000đ x 0,83%/tháng x 3 tháng 6 ngày = 3.894.000đ.

Do vậy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc anh H1 phải có trách nhiệm thanh toán trả anh H 146.600.000đ tiền gốc và 3.894.000đ tiền lãi suất; tổng cộng cả gốc và lãi suất là 150.494.000đ (Một trăm năm mươi triệu bốn trăm chín bốn nghìn đồng).

[3] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên anh H1 phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật. Hoàn trả anh H tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng: Điều 26; 35; 147; 238; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 357; 463; 466; 468 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lại Đức H, buộc anh Hoàng Văn H1 phải có trách nhiệm thanh toán trả anh Lại Đức H 146.600.000đ tiền gốc và 3.894.000đ tiền lãi suất; tổng cộng cả gốc và lãi suất là 150.494.000đ (Một trăm năm mươi triệu bốn trăm chín bốn nghìn đồng).

2/ Về án phí: Anh Hoàng Văn H1 phải chịu 7.525.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Lại Đức H 3.718.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013147 ngày 07/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong; thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt, niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Thân Trọng Khôi